EVENT		ROUND
EU-chT (Men) 12th		7(1)
SITE	**DATE**	**RESULT**
Batumi	5 December 1999	**½–½**
□ WHITE	**■ BLACK**	
Volkov, Sergey	**Korchnoi, Viktor Lvovich**	
OPENING		
E46 · Nimzo-Indian Defense: Normal Variation		

	□ WHITE	■ BLACK
1	d4	Nf6
2	c4	e6
3	Nc3	Bb4
4	e3	O-O
5	Ne2	d5
6	a3	Be7
7	cxd5	Nxd5
8	Qc2	Nd7
9	Bd2	N5f6
10	Rd1	b6
11	Nf4	Bb7
12	Be2	c5
13	O-O	cxd4
14	exd4	Bd6
15	Nb5	Bb8
16	Rc1	Be4
17	Bd3	Bxd3
18	Qxd3	a6
19	Nc3	Re8
20	Rfd1	Nf8
21	d5	e5
22	Nfe2	e4
23	Qh3	Ng6
24	Be3	Bd6
25	Na4	b5
26	Nc5	Rc8
27	b4	h6
28	Rc3	Rc7
29	Nxa6	Rxc3
30	Nxc3	Re5

	□ WHITE	■ BLACK
31	g3	Qa8
32	Nc5	Bxc5
33	Bxc5	Nxd5
34	Nxb5	Rg5
35	Nd6	Nc3
36	Re1	Qd5
37	Be3	Rh5
38	Qc8+	Kh7
39	Qxc3	Qxd6
40	Bd4	Qd7
41	Rxe4	Qh3
42	Qf3	Qxh2+
43	Kf1	Rb5
44	Re3	Qh3+
45	Kg1	Rf5
46	Qe4	Rg5
47	Bc3	h5
48	Rf3	f5
49	Qb7	Nh4
50	Rd3	f4
51	Qh1	Qg4
52	Qe4+	Ng6
53	a4	Qh3
54	Qg2	Qf5
55	Qf1	h4
56	a5	fxg3
57	fxg3	Qe6
58	Qf2	Rg4
59	Rf3	Qd6
60	Kh2	hxg3+

Volkov, Sergey – Korchnoi, Viktor Lvovich

EU-chT (Men) 12th · 5 December 1999 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Rxg3	Rh4+
62	Kg1	Qd1+
63	Be1	Qd5
64	Qf3	Qe6
65	Bf2	Qc8
66	Bc5	Qe6
67	Bf2	Qc8
68	Be1	Qe6
69	Bd2	Ne5
70	Qb7	Rg4
71	Qg2	Rxg3
72	Qxg3	Qd5
73	Bc3	Qd1+
74	Kh2	Qc2+
75	Kh3	Qf5+
76	Kg2	Qc2+
77	Kf1	Qf5+
78	Ke2	Qc2+
79	Bd2	Qc4+
80	Kd1	Nd3
81	Qh2+	Kg8
82	Qb8+	Kh7
83	Qh2+	Kg8
84	Qb8+	Kh7
85	Qh2+	**½–½**
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		